



## MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

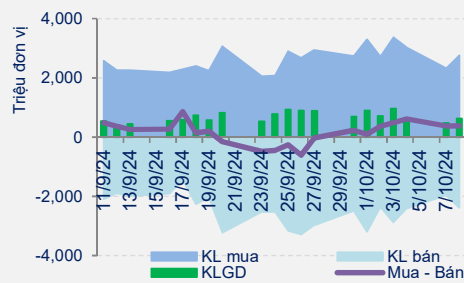
8/10/2024

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

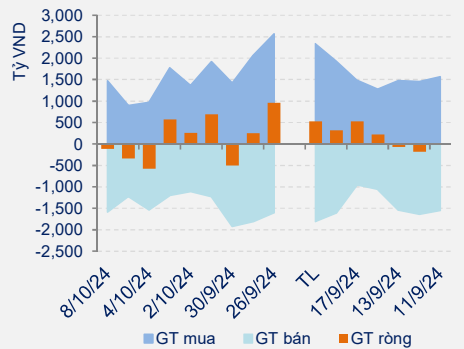
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,271.98	231.52
% Thay đổi	↑ 0.16%	↓ -0.41%
KLGD (CP)	620,525,312	67,772,597
GTGD (tỷ đồng)	15,697.43	1,439.84
Tổng cung (CP)	2,379,607,148	114,896,400
Tổng cầu (CP)	2,760,091,676	91,261,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	45,328,147	5,284,943
KL mua (CP)	46,193,721	1,187,730
GT mua (tỷ đồng)	1,469.09	29.04
GT bán (tỷ đồng)	1,585.11	142.08
GT ròng (tỷ đồng)	(116.03)	(113.05)

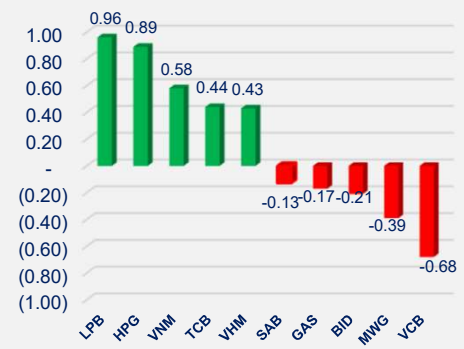
## Tương quan cung cầu HOSE



## Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



## Các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



Thị trường tiếp tục có một phiên giao dịch giằng co, VN-Index trong phiên hôm nay có 2 lần tăng giá lên vùng 1.275 điểm tuy nhiên sau đó đều suy giảm trước áp lực bán. Đóng cửa VN-INDEX tăng +2,05 điểm (+0,16%) lên mốc 1.271,98 điểm. HNX-INDEX kết phiên tại mốc 231,52 điểm (-0,95 điểm, tương ứng -0,41%). Độ rộng thị trường khá cân bằng với 147 cổ phiếu giảm giá, 143 cổ phiếu tăng giá, 64 cổ phiếu tham chiếu tại HOSE. HNX giao dịch với 68 cổ phiếu tăng giá, 64 cổ phiếu tham chiếu và 77 cổ phiếu giảm giá.

Thanh khoản trên cả 2 sàn cao hơn so với phiên giao dịch trước đó khi khối lượng khớp lệnh +19,93% tại HOSE và +52,51% tại HNX, tuy nhiên mới đạt mức trung bình. Khối ngoại phiên hôm nay tiếp tục đã bán ròng với -118,22 tỷ đồng tại HOSE tập trung tại mã MWG (-121 tỷ), BMP (-64,87 tỷ), STB (-63,44 tỷ) và FPT (-58,82 tỷ)...ở chiều ngược lại mua ròng TCB (+138,76 tỷ), HPG (+136,64 tỷ)... Cùng với đó, bán ròng từ khối ngoại cũng diễn ra trên sàn HNX với -113,05 tỷ đồng, tập trung tại các mã PVS (-28,09 tỷ), SHS (-26,65 tỷ) và IDC (-24,11 tỷ), chiều mua ròng nổi bật với PVI (+4,63 tỷ), HUT (+1,56 tỷ), VCB (+0,95 tỷ)...

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính vừa ký Công điện số 103/CD-TTg ngày 7/10/2024 yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương và NHNN về việc hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh trong cuối năm 2024 và những năm tiếp theo. Cụ thể, khuyến khích cơ chế doanh nghiệp lớn hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp nhỏ và vừa để tạo ra chuỗi giá trị nội địa và phát triển ngành công nghiệp phụ trợ trong nước. Đẩy mạnh cơ chế hợp tác công - tư, đồng thời nghiên cứu một số sáng kiến mang tính đột phá để chuyển đổi nền kinh tế sang kinh tế xanh như: (i) Phát triển năng lượng tái tạo nhờ tận dụng lợi thế địa lý gần xích đạo, khí hậu nhiệt đới gió mùa; (ii) Phát triển các cụm, khu công nghiệp - dịch vụ xanh; (iii) Phát triển và sản xuất hydro, ammonia xanh có giá trị cạnh tranh.

Nhóm ngành tích cực nhất góp phần cho sự tăng điểm của thị trường hôm nay là Thép với các mã HPG (+2,08%), HSG (+1,43%), NKG (+1,38%), VGS (+2,14%)...Ngoài nhóm Thép, một số nhóm cổ phiếu khác cũng có diễn biến ấn tượng như Cảng và Vận Tải Biển, tiêu biểu với HAH (+2,60%), PVT (+3,36%), VSC (+1,17%)...Nhóm Thực Phẩm và Đồ Uống giao dịch trong sắc xanh với VNM (+1,64%), MSN (+0,53%), DBC (+0,69%), BAF (+1,60%), PAN (+1,71%)....

Ghi nhận trong phiên hôm nay, ngành Ngân Hàng chứng kiến nhiều mã giao dịch phân hóa với LPB (+4,88%), TCB (+1,04%), HDB (+1,30%)...và STB (-0,30%), CTG (-0,14%), MSB (-1,54%)... Diễn biến tương tự với Nhóm Bất Động Sản Dân Cư với VHM (+0,97%), NTL (+1,43%), CRE và NBB (+1,30%), NLG (-0,5%), KDH (-0,6%), HDC (-3,3%)...Nhóm ngành Bán Lẻ kém tích cực với MWG (-1,66%), DGW (-1,75%), AST (-2,47%)...Đa số cổ phiếu ngành Chứng Khoán có một phiên giao dịch trong sắc đỏ, cụ thể là HCM (-1,61%), MBS (-5,36%), ORS (-3,69%), BVS (-2,54%)...Theo thông báo mới đây của tổ chức xếp hạng thị trường FTSE Russell, kết thúc kỳ đánh giá xếp hạng tháng 9-2024, tổ chức này sẽ đưa ra công bố chính thức về việc nâng hạng thị trường sau khi thị trường chứng khoán Mỹ đóng cửa phiên ngày 8-10.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2410 +1,70 điểm (+0,13%), đóng cửa tại 1.341,70 điểm. Chênh lệch +2,65 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2411 VN30F2412 VN30F2503 chênh lệch từ +2,35 điểm đến +5,95 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch +9,85% so với phiên trước, và cao hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2410 vẫn cần kiểm định vùng hỗ trợ 1.330 điểm trong ngắn hạn. Khối lượng mở OI hôm nay là 57.384 ít hơn so với phiên gần nhất là 59.863 cho thấy xu hướng giảm bớt các vị thế nắm giữ.

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG**


Sau 05 phiên liên tiếp chịu áp lực điều chỉnh từ vùng kháng cự mạnh 1.300 điểm, VN-INDEX trong phiên hôm nay biến động nhẹ trên vùng hỗ trợ 1.265 điểm, dưới vùng kháng cự ngắn hạn 1.280 điểm. Kết phiên VN-INDEX tăng nhẹ 2,05 điểm (+0,16%) lên mức 1.271,98 điểm. Khối lượng giao dịch tăng 19,86% so với phiên trước, thể hiện thị trường phân hóa rất mạnh, nhiều mã cổ phiếu chịu áp lực bán khá đột biến như chứng khoán, trong khi một số nhóm mã khá tích cực như vật liệu xây dựng, nhựa, thép..., cho thấy dòng tiền ngắn hạn vẫn duy trì, xoay vòng trong thị trường.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX sau áp lực điều chỉnh, đang tích lũy trên vùng hỗ trợ gần nhất 1.265 điểm, tương ứng với đường xu hướng ngắn hạn nối các vùng giá thấp nhất tháng 08, 09/2024. Để VN-INDEX có thể cải thiện xu hướng ngắn hạn, VN-INDEX cần phục hồi tốt ở vùng hỗ trợ này và vượt lên kháng cự 1.280 điểm, để tiếp tục tích lũy trong vùng 1.280 điểm - 1.300 điểm.

Xu hướng trung hạn, VN-INDEX tăng trưởng trên vùng hỗ trợ quanh 1.250 điểm, hướng đến vùng giá 1.300 điểm, mở rộng lên 1.320 điểm. Chúng tôi kỳ vọng VN-INDEX sẽ vượt lên vùng giá 1.300 điểm để hướng đến các vùng giá cao hơn 1.320 điểm. Trong đó 1.300 điểm - 1.320 điểm là các vùng kháng cự rất mạnh, đỉnh giá tháng 06-08/2022 và đỉnh giá các tháng đầu năm 2024. Thị trường chỉ có thể vượt qua các vùng kháng cự mạnh này khi có các yếu tố hỗ trợ vĩ mô tốt, kết quả kinh doanh tăng trưởng vượt trội. Phụ thuộc khá lớn vào các mã vốn hóa lớn, ngân hàng. Đồng thời các yếu tố bất định như căng thẳng địa chính trị như cuộc chiến Nga - Ukraine, Trung Đông hạ nhiệt.

Trong ngắn hạn, tăng trưởng GDP quý III/2024 ước đạt 7,4%, 09 tháng 2024 GDP tăng trưởng 6,82%. Đây là mức tăng trưởng vượt mức kỳ vọng, dự báo. Với giả định mức tăng trưởng GDP cả năm 2024 là khoảng 6,8%, ước tính GDP 2024 sẽ khoảng 460 tỷ USD. Như vậy vốn hóa toàn thị trường hiện tại đang tương đương 64%/GDP ước tính cả năm, mức tương đối hợp lý hiện tại. Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý, tỉ trọng dưới mức trung bình, dòng tiền mới vẫn có thể xem xét cân nhắc, gia tăng tỉ trọng khi thị trường đang trong giai đoạn đón nhận thông tin kết quả kinh doanh. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã cổ phiếu đầu ngành, nền tảng cơ bản tốt, kết quả kinh doanh quý II tăng trưởng tốt, triển vọng kết quả kinh doanh quý III tăng trưởng tích cực.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp.



## MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 8/10/2024

## DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
NTL	21.30	17-19	24-25	16	3.4	1622.9%	105747.1%	Theo dõi giải ngân
VLB	39.60	36-37	42-44	34	10.2	38.7%	74.9%	Theo dõi giải ngân
SIP	73.10	68-70	76-78	66	14.2	16.5%	15.9%	Theo dõi giải ngân
LHG	35.50	32-34	39-40	30	9.2	142.7%	178.7%	Theo dõi giải ngân
DPR	42.90	38-39	44-45	36	15.1	59.6%	153.1%	Theo dõi giải ngân

## DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
17/6/2024	CLX	15.08	16.8	26-28	15.5	-10.3%	Nắm giữ
18/7/2024	DPM	34.80	33.2	40-41	35	4.8%	Nắm giữ
24/7/2024	POW	12.80	12.8	14.4-14.8	13	0.0%	Nắm giữ
8/8/2024	BSR	24.39	22.6	27-28	23	7.9%	Nắm giữ

## TIN VÍ MÔ

**Thống đốc Nguyễn Thị Hồng: Sẽ tổ chức lễ chuyển giao 2 ngân hàng 0 đồng**

Ngành ngân hàng cũng chỉ đạo các tổ chức tín dụng tích cực rà soát tình hình tài chính và chuẩn bị sẵn sàng tài liệu sẽ tổ chức lễ chuyển giao 2 ngân hàng 0 đồng sau một giai đoạn dài khó khăn. Hai ngân hàng còn lại, Ngân hàng Nhà nước cũng đang chỉ đạo các đơn vị hoàn thiện nhanh để báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Theo bà Nguyễn Thị Hồng, do 98% doanh nghiệp ở nước ta là nhỏ và vừa, vì vậy cần có đánh giá để tăng cường bảo lãnh tín dụng đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ, từ đó tạo khơi thông dòng vốn tín dụng.

**Việt Nam và Pháp nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện**

Hai nhà lãnh đạo nhất trí tuyên bố nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện và thống nhất các phương hướng, biện pháp lớn nhằm đưa khuôn khổ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam – Pháp ngày càng đi vào chiều sâu, thiết thực, phù hợp với khuôn khổ hợp tác giữa hai nước trong bối cảnh mới. Với quyết định này, Pháp trở thành nước đầu tiên trong EU có quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện với Việt Nam. Hai bên đánh giá hợp tác an ninh - quốc phòng là một trong những trụ cột quan trọng; nhất trí triển khai hiệu quả các văn bản thỏa thuận hợp tác đã ký; sớm tổ chức Đối thoại chiến lược an ninh - quốc phòng; phối hợp, hỗ trợ trong công tác đào tạo sỹ quan, chia sẻ kinh nghiệm công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm; ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn an ninh khu vực và thế giới.

**Đại diện Bộ Công an: Lập sàn giao dịch dữ liệu để góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong các ngành kinh tế**

Đối với quy định về thành lập Sàn giao dịch dữ liệu, hiện nay, trên thế giới rất nhiều sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu đang phát triển với xu hướng ngày càng mở rộng, gắn kết với mọi ngành nghề kinh tế, hoạt động xã hội như: Sàn giao dịch dữ liệu; dịch vụ trung gian dữ liệu; dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu; xác thực điện tử đối với dữ liệu không gắn với chủ thể danh tính điện tử... Tuy nhiên, ở nước ta chưa có quy định pháp luật điều chỉnh các hoạt động này để tạo cơ sở pháp lý nhằm thúc đẩy, phát triển các sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu, tạo lập thị trường dữ liệu. Do vậy, Luật Dữ liệu bổ sung quy định về Sàn giao dịch dữ liệu để góp phần thiết lập thị trường dữ liệu, đẩy mạnh phát triển các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến dữ liệu, thúc đẩy chuyển đổi số trong các ngành kinh tế, chuyển đổi phương thức giao tiếp giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, cá nhân và các quan hệ xã hội trên môi trường số...

**Thứ trưởng Kế hoạch & Đầu tư: 'Không có bão lũ, tăng trưởng GDP còn cao hơn'**

Tại họp báo thường kỳ Chính phủ chiều 7/10, Thứ trưởng Kế hoạch & Đầu tư Trần Quốc Phương đánh giá cơn bão số 3 (Yagi) và hoàn lưu sau bão mạnh chưa từng có, gây thiệt hại rất lớn. "Bộ Kế hoạch & Đầu tư đánh giá bão Yagi sẽ làm tốc độ tăng trưởng GDP giảm 0,15 điểm phần trăm", ông Phương nói. Theo Thứ trưởng Trần Quốc Phương, nếu như không có bão Yagi xảy ra, con số tăng trưởng quý III có thể còn cao hơn 7,4%. "Với kết quả của quý III và 9 tháng, Bộ Kế hoạch & Đầu tư vẫn tiếp tục báo cáo Thủ tướng, Chính phủ giữ mục tiêu tăng trưởng cả năm 7%. Nếu có điều kiện, có thể phấn đấu cao hơn số này", ông nói.

**TIN DOANH NGHIỆP**

**CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Tp.HCM (CII) vừa được chấp thuận đầu tư dự án bất động sản phía Tây Tp.HCM.**

Cụ thể, Ủy ban Nhân dân Tp.HCM đã ban hành Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, đây là dự án với quy mô 5,2ha, tổng vốn đầu tư 4.478 tỷ đồng và dự án sẽ cung cấp ra thị trường hơn 2.100 sản phẩm căn hộ, nhà liền kề, shophouse. Vị trí dự án cụ thể chưa được công bố. Theo CII, dự án nằm ở phía Tây Tp.HCM, tức liên quan đến các quận như 12, Bình Tân, 6, Tân Phú, huyện Hóc Môn, huyện Bình Chánh, Củ Chi.

**SHB dành gần 150 tỷ đồng đóng góp cho hoạt động an sinh xã hội**

Hưởng ứng lời kêu gọi của Thủ tướng Chính phủ, ngày 05/10/2024, SHB đã trao tặng tỉnh Sóc Trăng 100 tỷ đồng tại Chương trình Phát động ủng hộ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên phạm vi toàn quốc - "Mái ấm cho đồng bào tôi". Trước đó, sau khi cơn bão số 3 Yagi đi qua để lại những hậu quả nặng nề cho nhiều tỉnh thành miền bắc, SHB đã công bố chương trình hỗ trợ đồng bào bị thiệt hại do bão lũ 2024, trong đó đóng góp 7 tỷ đồng trích từ Quỹ Tâm yêu thương của CBNV và Quỹ An sinh xã hội của Ngân hàng. SHB ước tính giảm 50% lãi phải trả cho khách hàng chịu thiệt hại do bão lũ trong 4 tháng cuối năm, với tổng số tiền ước tính giảm là 40 tỷ đồng. Đồng thời, Ngân hàng cấp gói tín dụng 2,000 tỷ đồng với lãi suất ngắn hạn chỉ 4.5%/năm, giúp doanh nghiệp có nguồn vốn vượt qua khó khăn sau bão, khôi phục hoạt động, tái thiết.

**Fecon Hiệp Hòa đầu tư 1.000 tỷ làm CCN 75ha tại Bắc Giang**

Cụm công nghiệp (CCN) Danh Thắng - Đoàn Bái, do Fecon Hiệp Hòa đầu tư nằm trên địa giới hành chính xã Đoàn Bái và xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, trải dài dọc theo tuyến ĐT.288. Cụm công nghiệp Danh Thắng - Đoàn Bái quy mô gần 75ha, có tổng mức đầu tư gần 1.000 tỷ đồng, trong đó vốn góp của nhà đầu tư là 434,5 tỷ đồng, còn lại là vốn huy động. Dự án thuộc loại hình dự án nhóm B, công trình cấp III, được xác định là cụm công nghiệp xanh, có công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường. Được biết, dự án này nằm trong danh mục bất động sản gần 2 tỷ USD mà Fecon đang nghiên cứu phát triển.

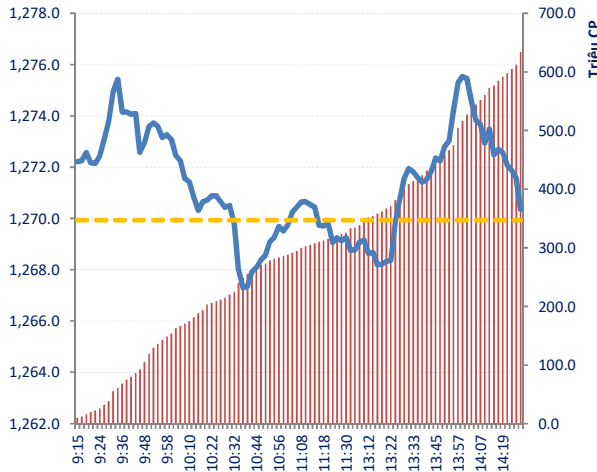
**Một nhà băng ngừng hợp tác với Manulife Việt Nam sau hơn 10 năm gắn bó**

Theo đó, Manulife Việt Nam và Techcombank ngừng mối quan hệ đối tác phân phối bảo hiểm độc quyền kể từ ngày 14/10. Như vậy, hai bên sẽ ngừng mối quan hệ đối tác phân phối bảo hiểm độc quyền, về các quyền lợi chính đáng và hợp pháp của khách hàng theo các hợp đồng bảo hiểm hai bên cam kết sẽ đồng hành cùng với khách hàng. Trước bối cảnh thị trường và chiến lược hai bên có nhiều thay đổi cùng với những yêu cầu mới của Luật kinh doanh bảo hiểm, đã có nhiều cuộc đàm phán. Sau quá trình cân nhắc và thảo luận kỹ lưỡng, Manulife Việt Nam và Techcombank đã quyết định ngừng mối quan hệ đối tác phân phối bảo hiểm độc quyền, kể từ ngày 14/10/2024.

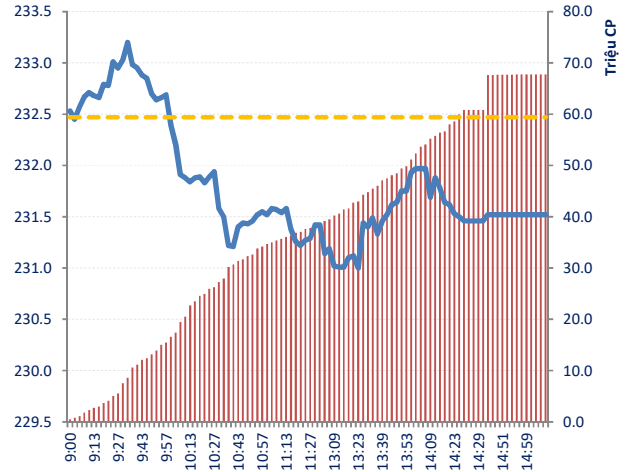


### THỐNG KÊ GIAO DỊCH

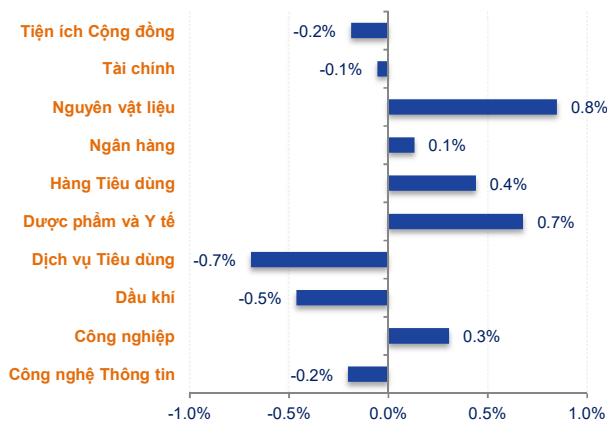
#### KLGD và VN-Index trong phiên



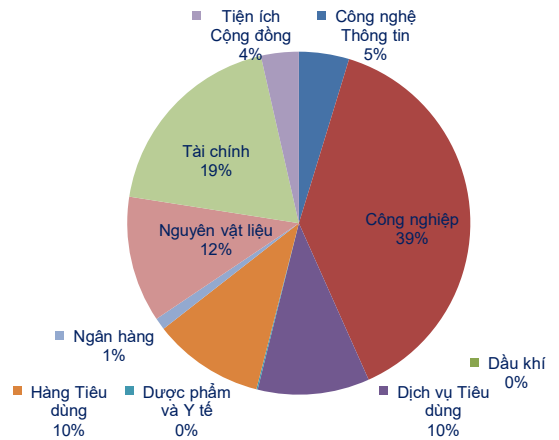
#### KLGD và HNX-Index trong phiên



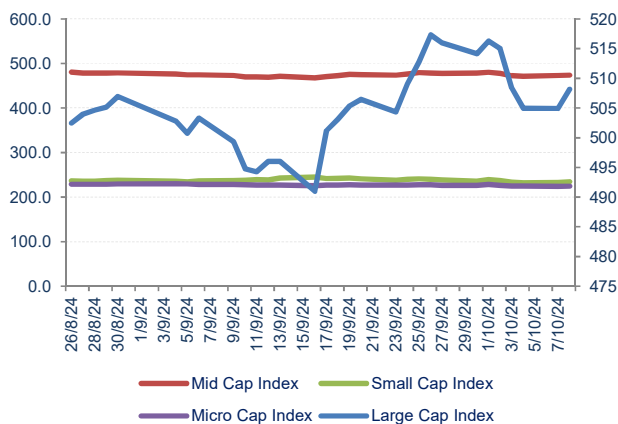
#### Biến động giá phân theo nhóm Ngành



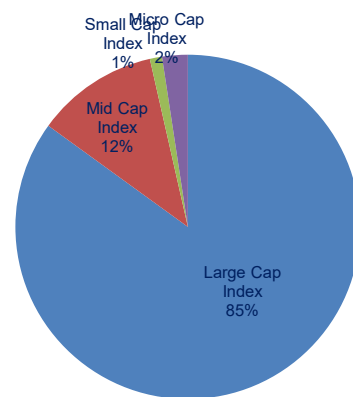
#### Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



#### Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



#### Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



#### Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

## HOSE

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	TCB	5,684,500	OCB	2,161,550
2	HPG	5,129,783	SHB	1,920,787
3	LPB	2,495,880	VPB	1,891,300
4	VIX	2,131,878	STB	1,881,288
5	TPB	1,576,533	MWG	1,840,736

## HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVI	101,600	SHS	1,699,100
2	HUT	96,900	MBS	724,600
3	VC3	33,600	PVS	668,653
4	VGS	14,400	IDC	428,877
5	NSH	10,900	TNG	319,900

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
HPG	26.40	26.95	↑	2.08%	38,318,987
VIX	11.85	12.00	↑	1.27%	37,947,000
TPB	17.50	17.55	↑	0.29%	32,029,800
VPB	20.00	20.10	↑	0.50%	28,138,200
SHB	10.85	10.75	↓	-0.92%	20,413,103

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
MBS	31.70	30.00	↓	-5.36%	14,033,329
SHS	15.70	15.40	↓	-1.91%	11,435,528
PVS	42.00	41.80	↓	-0.48%	4,930,925
CEO	15.20	15.10	↓	-0.66%	3,772,887
HUT	16.30	16.40	↑	0.61%	3,249,196

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DBD	45.15	48.30	3.15	↑ 6.98%
CTI	15.10	16.15	1.05	↑ 6.95%
BMP	113.70	121.60	7.90	↑ 6.95%
ACC	13.15	14.05	0.90	↑ 6.84%
BMC	20.50	21.90	1.40	↑ 6.83%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PTX	16.70	19.00	2.30	↑ 13.77%
VC6	22.90	25.10	2.20	↑ 9.61%
ALT	12.80	13.90	1.10	↑ 8.59%
VHL	10.50	11.40	0.90	↑ 8.57%
ADC	19.90	21.40	1.50	↑ 7.54%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CLW	46.60	43.35	-3.25	↓ -6.97%
STG	45.80	42.65	-3.15	↓ -6.88%
PSH	4.45	4.15	-0.30	↓ -6.74%
SVC	26.80	25.00	-1.80	↓ -6.72%
KPF	2.10	1.96	-0.14	↓ -6.67%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
GKM	9.40	8.50	-0.90	↓ -9.57%
ATS	19.90	18.00	-1.90	↓ -9.55%
SGD	13.70	12.40	-1.30	↓ -9.49%
VC1	9.50	8.60	-0.90	↓ -9.47%
PTD	8.60	7.80	-0.80	↓ -9.30%

(\*) Giá điều chỉnh



## CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	38,318,987	10.7%	1,746	15.1	1.6
VIX	37,947,000	7.6%	731	16.2	1.1
TPB	32,029,800	14.1%	1,789	9.8	1.3
VPB	28,138,200	8.7%	1,530	13.1	1.1
SHB	20,413,103	15.6%	2,240	4.8	0.7

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
MBS	14,033,329	14.4%	1,672	19.0	2.7
SHS	11,435,528	5.7%	688	22.8	1.2
PVS	4,930,925	6.8%	1,932	21.7	1.4
CEO	3,772,887	2.6%	309	49.2	1.3
HUT	3,249,196	0.5%	70	232.5	1.2

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DBD	↑ 7.0%	18.0%	2,842	15.9	2.7
CTI	↑ 7.0%	5.2%	1,364	11.1	0.6
BMP	↑ 6.9%	33.5%	11,432	9.9	3.5
ACC	↑ 6.8%	5.6%	678	19.4	1.1
BMC	↑ 6.8%	11.8%	2,145	9.6	1.1

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PTX	↑ 13.8%	14.1%	2,045	-	-
VC6	↑ 9.6%	19.7%	2,914	7.9	1.4
ALT	↑ 8.6%	0.4%	169	75.9	0.3
VHL	↑ 8.6%	-10.5%	(2,252)	-	0.5
ADC	↑ 7.5%	18.6%	3,577	5.6	1.1

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TCB	5,684,500	16.0%	3,048	7.9	1.2
HPG	5,129,783	10.7%	1,746	15.1	1.6
LPB	2,495,880	24.6%	3,474	9.1	2.1
VIX	2,131,878	7.6%	731	16.2	1.1
TPB	1,576,533	14.1%	1,789	9.8	1.3

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVI	101,600	0.5%	183	248.4	1.2
HUT	96,900	0.5%	70	232.5	1.2
VC3	33,600	12.3%	1,307	21.8	2.6
VGS	14,400	6.2%	1,088	34.4	2.1
NSH	10,900	0.9%	100	52.1	0.5

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	514,196	19.5%	5,962	15.4	2.8
BID	279,606	18.1%	4,006	12.2	2.1
FPT	195,846	23.3%	4,890	27.4	6.0
CTG	192,246	15.7%	3,782	9.5	1.4
VHM	179,400	12.2%	5,350	7.7	0.9

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	20,075	6.8%	1,932	21.7	1.4
IDC	18,612	30.1%	5,573	10.1	3.0
MBS	17,341	14.4%	1,672	19.0	2.7
HUT	14,548	0.5%	70	232.5	1.2
THD	13,552	3.0%	450	78.2	3.2

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CMG	2.91	9.8%	1,713	29.3	2.8
RDP	2.85	-10.5%	(938)	-	0.4
QCG	2.77	0.2%	39	174.1	0.4
SMC	2.74	-41.3%	(5,343)	-	0.6
HVN	2.66	0.0%	385	52.9	-

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

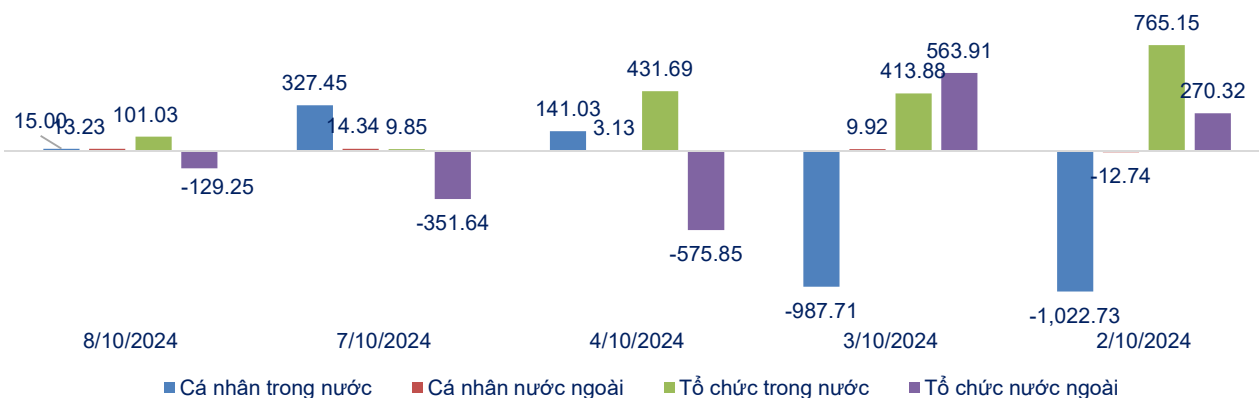
Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BXH	3.58	1.3%	246	56.1	0.8
API	3.45	-6.8%	(753)	-	0.8
VGS	3.17	6.2%	1,088	34.4	2.1
BVS	3.11	8.1%	2,648	16.4	1.3
IDJ	3.07	6.4%	752	8.5	0.5





THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NGĐT

Giá trị ròng theo loại hình NGĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	83.81	7.6%	731	16.2	1.1
FPT	57.22	23.3%	4,890	27.4	6.0
HDB	53.06	25.1%	4,158	6.5	1.5
SSI	39.79	12.0%	1,570	17.6	2.0
MSN	35.49	1.7%	488	153.2	2.3

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-171.71	10.7%	1,746	15.1	1.6
TCB	-85.15	16.0%	3,048	7.9	1.2
LPB	-74.92	24.6%	3,474	9.1	2.1
HAH	-53.16	10.5%	2,718	14.9	1.5
EIB	-38.11	9.8%	1,190	15.8	1.5

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	16.92	27.0%	4,636	14.5	3.7
MWG	2.16	8.9%	1,507	44.0	3.7
VIX	1.27	7.6%	731	16.2	1.1
HDB	0.86	25.1%	4,158	6.5	1.5
LPB	0.74	24.6%	3,474	9.1	2.1

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MSN	-3.63	1.7%	488	153.2	2.3
VHM	-1.58	12.2%	5,350	7.7	0.9
GEX	-1.45	4.9%	1,244	16.8	0.8
HPG	-1.31	10.7%	1,746	15.1	1.6
VPI	-0.98	4.9%	675	83.7	4.0

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MWG	123.46	8.9%	1,507	44.0	3.7
VPB	44.39	8.7%	1,530	13.1	1.1
BMP	40.82	33.5%	11,432	9.9	3.5
HPG	35.06	10.7%	1,746	15.1	1.6
EIB	33.12	9.8%	1,190	15.8	1.5

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	-109.47	7.6%	731	16.2	1.1
TCB	-53.60	16.0%	3,048	7.9	1.2
VNM	-40.18	27.0%	4,636	14.5	3.7
MSN	-33.06	1.7%	488	153.2	2.3
ACB	-20.82	22.9%	3,676	6.9	1.5

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
TCB	138.68	16.0%	3,048	7.9	1.2
HPG	137.97	10.7%	1,746	15.1	1.6
LPB	82.68	24.6%	3,474	9.1	2.1
VNM	40.43	27.0%	4,636	14.5	3.7
HAH	37.04	10.5%	2,718	14.9	1.5

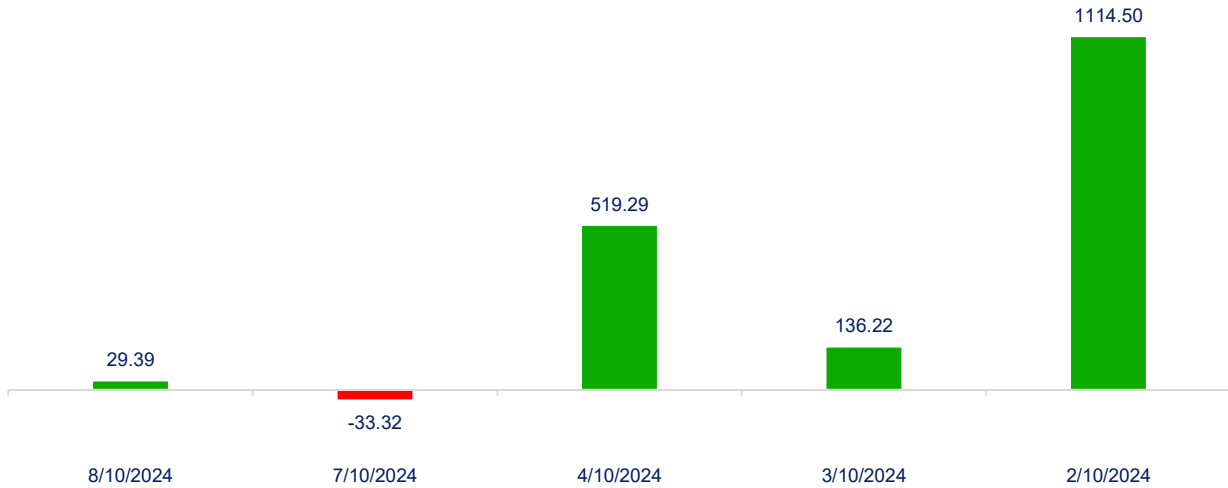
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MWG	-123.16	8.9%	1,507	44.0	3.7
STB	-63.56	17.6%	4,340	7.8	1.3
BMP	-63.22	33.5%	11,432	9.9	3.5
FPT	-53.42	23.3%	4,890	27.4	6.0
VPB	-37.93	8.7%	1,530	13.1	1.1

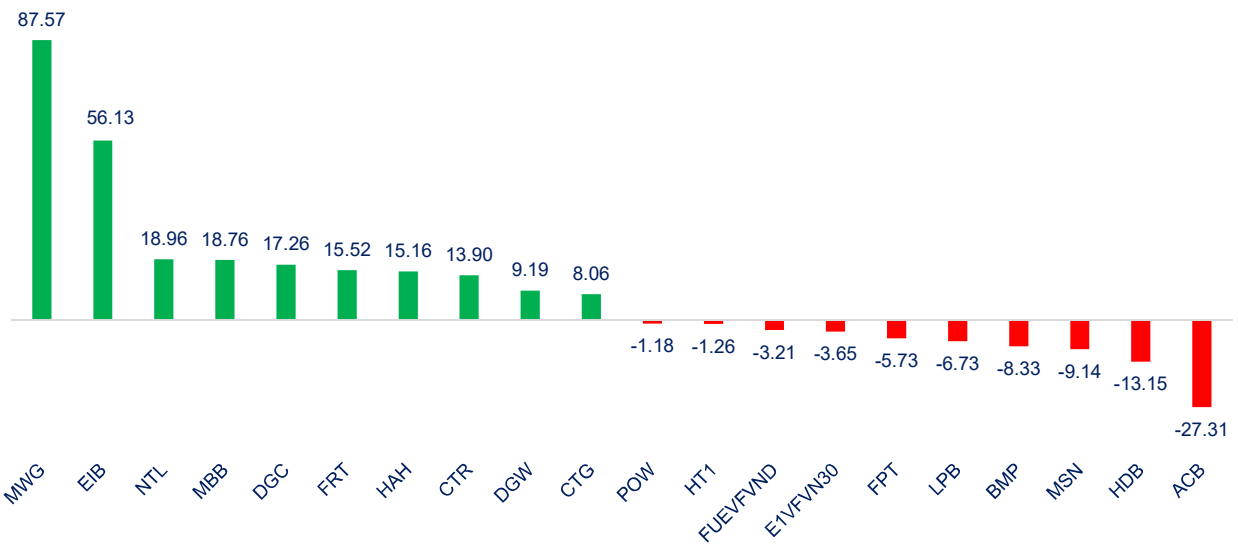


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật**  
[nhat.pt@shs.com.vn](mailto:nhat.pt@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy**  
[duy.vt@shs.com.vn](mailto:duy.vt@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn  
Metropolitan, 235 Đồng Khởi,  
Phường Bến Nghé, Quận 1, TP  
HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh  
Trung, Quận Thanh Khê, Thành  
phố Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)

---